

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG
CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013
(Bắt đầu lúc 8h30 ngày 23 tháng 04 năm 2013)

Thời gian	Nội dung
8h00 - 8h30	- Đón tiếp đại biểu và cổ đông. - Kiểm tra tư cách cổ đông, lập danh sách cổ đông tham dự và phát thẻ biểu quyết.
8h30 - 9h00	- Tuyên bố lý do, giới thiệu Chủ tịch đoàn. - Chủ tịch đoàn giới thiệu Ban thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu và xin Đại hội biểu quyết. - Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội. - Chủ tịch đoàn thông qua chương trình Đại hội
9h00 - 9h30	Các vấn đề báo cáo tại Đại hội: 1. Báo cáo tài chính năm 2012 đã kiểm toán. 2. Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012 và kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2013. 3. Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2012. 4. Báo cáo kết quả kiểm soát hoạt động kinh doanh năm 2012 của Ban kiểm soát
9h30 - 9h50	Đại hội thảo luận
9h50 - 10h00	Chủ tịch đoàn giới thiệu đọc các tờ trình Đại hội: 1. Tờ trình về phân phối lợi nhuận 2012 2. Tờ trình Ủy quyền Hội đồng Quản trị quyết định lựa chọn công ty cung cấp dịch vụ kiểm toán BCTC năm 2013. 3. Tờ trình sửa đổi điều lệ
10h00 - 10h30	Đại hội tiến hành biểu quyết các vấn đề: 1. Phê chuẩn báo cáo tài chính năm 2012 đã được kiểm toán 2. Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012 và kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2013. 3. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2012 4. Thông qua kết quả kiểm soát hoạt động kinh doanh năm 2012 của BKS. 5. Thông qua tờ trình về việc phân phối quỹ và cổ tức năm 2012. 6. Thông qua tờ trình về sửa đổi điều lệ 7. Thông qua tờ trình Ủy quyền Hội đồng Quản trị quyết định lựa chọn công ty cung cấp dịch vụ kiểm toán BCTC năm 2013.
10h30 - 10h50	Đại hội giải lao
10h50 - 11h00	Công bố kết quả biểu quyết các vấn đề
11h00 - 11h10	- Đọc Biên bản và Nghị quyết Đại hội - ĐH biểu quyết thông qua - Chủ tịch đoàn tuyên bố bế mạc ĐH



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG

A8 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, TP.HCM.

Tel: (84- 08) 3844.6409

Fax: (84 – 08) 3848.8359

Email: mngt@vinafreight.com.vn

Website: vinafreight.com.vn

QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005.
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Vận tải Ngoại Thương.

Điều 1: Đoàn Chủ tịch gồm 02 người do Ban tổ chức giới thiệu và được Đại hội thông qua, trong đó Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

- Điều hành Đại hội theo chương trình đã được Đại hội thông qua.
- Hướng dẫn Đại hội thảo luận và biểu quyết.
- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

Điều 2: Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Điều 3: Ban Thư ký gồm 02 người do Ban tổ chức giới thiệu và được Đại hội thông qua. Ban Thư ký có trách nhiệm như sau:

- Ghi chép đầy đủ trung thực các nội dung của Đại hội.
- Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo các báo cáo, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.
- Tiếp nhận điện mừng, thư, các tài liệu có liên quan đến Đại hội.

Điều 4: Ban kiểm phiếu gồm 02 người do Ban tổ chức giới thiệu và được Đại hội thông qua. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm như sau:

- Kiểm đếm việc biểu quyết thông qua các vấn đề thảo luận của Đại hội.
- Báo cáo kết quả các nội dung trên trước Đại hội.

Điều 5: Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông:

- Các cổ đông của Công ty tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 28/03/2013 đều có quyền tham dự.
- Các Đại biểu, cổ đông, người đại diện theo uỷ quyền tham dự Đại hội có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban Tổ chức Đại hội.
- Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

- Người được uỷ quyền tham dự Đại hội không được uỷ quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

Điều 6: Phát biểu ý kiến trong Đại hội:

Cổ đông đăng ký nội dung phát biểu bằng văn bản với Đoàn Chủ tịch (qua Thư ký Đại hội). Khi cần phát biểu hoặc cần tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Đoàn Chủ tịch nhất trí mới phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 05 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

Điều 7: Biểu quyết:

- 7.1. Cổ đông, người đại diện theo uỷ quyền biểu quyết các vấn đề tại Đại hội bằng phiếu biểu quyết. Việc biểu quyết thông qua các báo cáo, Nghị quyết của Đại hội cổ đông được tiến hành công khai, trực tiếp theo sự điều hành của Đoàn Chủ tịch và chỉ sử dụng các phiếu biểu quyết do Ban tổ chức Đại hội phát hành.
- 7.2. Cổ đông, đại diện cho nhóm cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông đều có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, quyền biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu và số cổ phần được uỷ quyền.
- 7.3. Các vấn đề được biểu quyết trong Đại hội được thông qua theo quy định của pháp luật, cụ thể một số vấn đề như:
 - Thông qua Điều lệ sửa đổi, việc tăng vốn điều lệ: Đạt tỷ lệ ít nhất 75% tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.
 - Thông qua các vấn đề khác: Đạt tỷ lệ ít nhất 65% tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

Điều 8: Cổ đông, người Đại diện theo uỷ quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 9: Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 của Công ty cổ phần Vận tải Ngoại Thương biểu quyết thông qua.

BAN TỔ CHỨC



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG

A8 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, TP.HCM.

Tel: (84- 08) 3844.6409

Fax: (84 – 08) 3848.8359

Email: mngt@vinafreight.com.vn

Website: vinafreight.com.vn

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC NĂM 2012

1. Đánh giá chung kết quả hoạt động trong năm

Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	% Tăng giảm
Tổng tài sản	249.848.319.157	339.119.687.315	35,73%
Doanh thu thuần	650.229.340.596	959.746.185.777	47,60%
Giá vốn hàng bán	614.196.207.737	943.519.048.446	53,62%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	31.263.978.271	6.103.690.707	-80,48%
Lợi nhuận khác	(8.959.452)	(594.621.457)	6536,81%
Lợi nhuận trước thuế	35.195.688.184	9.826.308.673	-72,08%
Lợi nhuận sau thuế	29.638.846.941	6.348.316.711	-78,58%
EPS	5.206	1.290	-75,22%

ĐVT: đồng

Ban Tổng Giám đốc Công ty luôn ý thức trách nhiệm trong công tác quản lý, cố gắng hoàn thành các nhiệm vụ được giao và triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị theo đúng định hướng và kế hoạch đã đề ra và đạt được những kết quả đáng khích lệ. Doanh thu thuần của Công ty đạt 959,75 tỷ đồng, tăng 47,6% so với cùng kỳ năm trước. Tuy vậy, lợi nhuận trước thuế chỉ đạt 9,83 tỷ đồng giảm 72,08% so với năm trước, lợi nhuận sau thuế đạt 6,34 tỷ đồng giảm 78,85% so với năm 2011. Nguyên nhân chủ yếu do tốc độ tăng trưởng giá vốn hàng bán (tăng 53,62%) cao hơn so với tốc độ tăng trưởng của doanh thu là 47,6%, chi phí tăng bắt nguồn từ tình hình kinh tế không khả quan, giá nhiên liệu tăng trong khi giá dịch chưa thể tăng tương ứng. Thị trường vận tải hàng không năm 2012 sụt giảm đáng kể, thêm vào đó là sự mất cân bằng giữa cung và cầu trong thị trường này khi tải cung ứng tăng nhưng sản lượng hàng hóa lại không tăng tương ứng. Nhưng kết quả đạt được trong năm 2012 đã thể hiện những cố gắng không ngừng nghỉ của toàn thể cán bộ nhân viên Vinafreight trên tinh thần vượt khó, rất đáng khích lệ.

❖ Những tiến bộ trong năm Công ty đạt được:

- Doanh thu thuần Công ty năm 2012 có mức tăng trưởng ấn tượng là 47,6% đạt 959,75 tỷ đồng, trong đó đóng góp nhiều nhất vào tổng doanh thu là doanh thu **từ mảng dịch vụ tổng đại lý GSA cho các hãng hàng không** với 743,94 tỷ đồng tăng 50,7% so với cùng kỳ năm ngoái.

- Dịch vụ gom hàng lẻ (Consol) ngày càng được củng cố và phát triển
- Thương hiệu Vinafreight ngày càng được khách hàng biết đến và công nhận.

2. Tình hình tài chính

❖ Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	Thay đổi
Tài sản ngắn hạn	165.224.932.897	249.436.067.848	51,97%
Tài sản dài hạn	84.623.386.260	89.683.619.467	5,98%
Tổng tài sản	249.848.319.157	339.119.687.315	35,73%

❖ Tình hình nợ phải trả

Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	Thay đổi
Nợ ngắn hạn	97.486.266.863	186.489.378.862	91,30%
Nợ dài hạn	7.464.663.009	7.489.390.009	0,33%
Nợ phải trả	104.950.929.872	193.978.768.871	84,83%

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Các phòng ban nghiệp vụ được sắp xếp lại khoa học và phù hợp với năng lực nhân viên hơn, khuyến khích thực hiện các biện pháp tiết kiệm, quản lý chi phí,.. tất cả vì mục tiêu tăng hiệu quả kinh doanh.
- Thực hiện chính sách khen thưởng công bằng, thỏa đáng và phù hợp với sự đóng góp của nhân viên, tạo động lực cho việc bán các loại dịch vụ, thu hút được các nguồn nhân lực khác.
- Thực hiện việc nghiên cứu thị trường để phát triển dịch vụ giao nhận các vật phẩm y tế chuyên dùng, hàng hóa đặc biệt giao nhận theo yêu cầu về thời gian.

4. Kế hoạch kinh doanh và dự kiến đầu tư 2013

❖ Kế hoạch kinh doanh năm 2013

Qua đánh giá môi trường kinh doanh cũng như các nguồn lực của Công ty, Ban Tổng Giám đốc đánh giá về tiềm năng phát triển của công ty trong năm 2013:

Thuận lợi:

- Các chính sách điều hành của Chính phủ đang dần phát tín hiệu hồi phục kinh tế
- Ngành Logistics Việt Nam được đánh giá sẽ tăng trưởng gấp 2 hoặc 3 lần so với tốc độ tăng trưởng kinh tế, đồng thời hạ tầng ngành Logistics sẽ được chú trọng phát triển.
- Thương hiệu Vinafreight được khách hàng và các đối tác tin cậy và đánh giá cao về chất lượng dịch vụ.
- Tiềm năng phát triển của Công ty còn lớn và đang đa dạng hóa các dịch vụ sản phẩm tiềm năng.

- Mạng lưới công ty rộng với nhiều đơn vị thành viên, hỗ trợ Công ty trong việc tìm kiếm khách hàng và cung cấp dịch vụ.

Khó khăn

- Ngành Logistics Việt Nam còn ở qui mô nhỏ, chi phí dịch vụ Logistics khá cao (chiếm 15% GDP), gây khó khăn trong việc cạnh tranh với các công ty nước ngoài, đặc biệt các doanh nghiệp trẻ như Vinafreight.
- Kinh tế Việt Nam được dự báo vẫn còn khó khăn trong năm 2013
- Cạnh tranh trên thị trường vận chuyển hàng không càng thêm khốc liệt khi có thêm một số hãng hàng không chuẩn bị vào Việt Nam
- Có sự mất cân bằng đáng kể giữa cung (tải hàng không) và cầu (sản lượng hàng hóa) trên thị trường vận chuyển hàng không.
- Công tác quản lý chi phí vẫn chưa tốt, chi phí từ dịch vụ thuê ngoài tăng cao ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh.
- Chưa thực sự đầu tư nghiên cứu, đầu tư công nghệ hiện đại và điều chỉnh chiến lược kinh doanh tập trung chất lượng dịch vụ hơn là cạnh tranh giá.

❖ Các chỉ tiêu kế hoạch hợp nhất năm 2013 và Giải pháp thực hiện

Doanh thu: 1,013 tỷ đồng

Lợi nhuận trước thuế: 24 tỷ

Cổ tức : 12%

- Giám sát và triển khai thực hiện việc quản lý Công ty theo quy định Điều lệ Công ty và các Quy chế quản lý nội bộ đã ban hành; (HDQT)
- Tập trung thực hiện các dịch vụ logistics nội địa, vận chuyển hàng quá cảnh theo yêu cầu của khách hàng trên cơ sở phương tiện hiện có và chọn thêm 1 số nhà thầu phụ có năng lực về vận tải, lưu kho;
- Tập trung mạnh vào các thị trường xuất nhập khẩu truyền thống vốn có mức tăng ổn định, cước phí cạnh tranh và khai thác được thế mạnh của Vinafreight trong quan hệ với các hãng hàng không phù hợp với các thị trường này. Ngoài ra, chú ý khai thác thị trường mới như châu Phi, Nam Mỹ ...
- Giữ vững và đẩy mạnh nhân lực về hàng nhập đường biển và hàng không, các dịch vụ trọn gói, đẩy mạnh dịch vụ gom hàng đường biển với chỉ tiêu tăng thêm một số tuyến gom hàng trực tiếp mới ngoài những tuyến đã có.

- Phát triển dịch vụ mới: giao nhận các vật phẩm y tế chuyên dùng, hàng hóa đặc biệt giao nhận theo yêu cầu về thời gian
- Sử dụng tối đa các dịch vụ của các hãng hàng không do công ty Vector (công ty con của VNF) làm tổng đại lý;
- Chọn lọc và phát triển thêm các đại lý mới, đặc biệt là các đại lý ở các thị trường Nam Mỹ và châu Phi. Duy trì tốt quan hệ với các đại lý hiện tại.
- Chú trọng đến chất lượng dịch vụ và đảm bảo hiệu quả kinh doanh cao nhất, giảm thiểu những sai sót nghiệp vụ;
- Tận dụng thế mạnh tổng đại lý GSA cho các hãng hàng không để nâng cao sản lượng hàng hóa.
- Phân đầu tăng 245 % sản lượng vé máy bay hành khách bán ra trong năm 2013
- Khai thác có hiệu quả mặt bằng văn phòng cho thuê tại tòa nhà Hải Âu 39B Trường Sơn
- Hợp lý hóa các chi phí để tăng hiệu quả kinh doanh, tiết kiệm các chi phí văn phòng, quản lý chặt chẽ các khoản chi phí làm hàng, chi phí thuê dịch vụ ngoài.
- Duy trì nhân sự hợp lý, tinh gọn đối với nhân viên hiện trường và nhân viên nghiệp vụ trong văn phòng, thu hút nhân viên bán hàng có chất lượng bằng chính sách thu nhập và khen thưởng phù hợp

Trên đây là báo cáo về tình hình hoạt động trong năm 2011 và phương hướng nhiệm vụ hoạt động năm 2012 của Ban Tổng Giám đốc, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

TP.HCM, ngày 16 tháng 04 năm 2013

TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN BÍCH LÂN



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG

A8 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, TP.HCM.

Tel: (84- 08) 3844.6409

Fax: (84 – 08) 3848.8359

Email: mngt@vinafreight.com.vn

Website: vinafreight.com.vn

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2012

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Vận tải Ngoại Thương
- Căn cứ Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Vận tải Ngoại Thương năm 2012 đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ từ lợi nhuận năm 2012 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Số liệu
1	Lãi sau thuế	Đồng	11,939,558,028
2	Trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	Đồng	1.000.000.000
3	Trích quỹ phúc lợi	Đồng	1,500,000,000
4	Trích quỹ hoạt động HĐQT, BKS (2% LNST)	Đồng	238,791,161
5	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt (5%)	Đồng	2,792,250,000
6	Lợi nhuận để lại	Đồng	7,408,516,867

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

TP.HCM, ngày tháng ... năm 2013

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

ĐỖ XUÂN QUANG



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG

A8 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, TP.HCM.

Tel: (84- 08) 3844.6409

Fax: (84 – 08) 3848.8359

Email: mngt@vinafreight.com.vn

Website: vinafreight.com.vn

TỜ TRÌNH

V/v chọn công ty kiểm toán năm 2013

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Quyết định số 76/2004/QĐ-BTC ngày 22/9/2004 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quy chế lựa chọn các doanh nghiệp kiểm toán được chấp thuận cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán;

- Căn cứ danh sách các công ty kiểm toán hiện nay được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Vận tải Ngoại Thương.

1. Nhằm mục đích lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện việc kiểm toán kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2013, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội xem xét ủy quyền cho Hội đồng quản trị được toàn quyền lựa chọn công ty kiểm toán cho Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2013.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

TP.HCM, ngày tháng ... năm 2013

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

ĐỖ XUÂN QUANG



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI NGOẠI THƯƠNG

A8 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, TP.HCM.

Tel: (84- 08) 3844.6409

Fax: (84 – 08) 3848.8359

Email: mngt@vinafreight.com.vn

Website: vinafreight.com.vn

TỜ TRÌNH

V/v sửa đổi điều lệ công ty

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Vận tải Ngoại Thương;
- Căn cứ Thông tư số 121/TT-BTC ngày 26/07/2012 quy định về quản trị công ty áp dụng cho các Công ty đại chúng

Hội đồng quản trị đề xuất sửa đổi điều lệ công ty cho phù hợp với điều lệ mẫu mới theo thông tư 121/TT-BTC ngày 26/07/2012.

Nội dung chi tiết: bản đính kèm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

TP.HCM, ngày tháng năm 2012

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

ĐỖ XUÂN QUANG

BÁO CÁO THAY ĐỔI ĐIỀU LỆ THEO THÔNG TƯ 121/2012/TT-BTC

- Căn cứ *Quyết định số 15/2007/QĐ-BTC ngày 19/03/2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Điều lệ mẫu áp dụng cho các công ty niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán/Trung tâm giao dịch chứng khoán*, Công ty đã thông qua Điều lệ theo Điều lệ mẫu tại Đại hội cổ đông ngày tháng năm
- Căn cứ theo *Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản trị Công ty áp dụng cho Công ty đại chúng* có hiệu lực từ ngày 17/09/2012 **thay thế** *Quyết định số 15/2007/QĐ-BTC ngày 19/03/2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Điều lệ mẫu áp dụng cho các công ty niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán/Trung tâm giao dịch chứng khoán*, do đó Công ty cần ban hành Điều lệ mới theo thông tư 121 để thay thế Điều lệ đã ban hành trước đây.

Một số nội dung thay đổi trọng yếu trong Dự thảo Điều lệ theo Thông tư 121/2012/TT-BTC so với nội dung tại Điều lệ của Công ty đã ban hành trước đây như sau:

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH CỦA CÔNG TY	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SOẠN THẢO THEO THÔNG TƯ 121
<p>Khoản 5 Điều 2</p> <p>Tổng giám đốc điều hành là đại diện theo pháp luật của Công ty.</p>	<p>Khoản 4 Điều 2</p> <p>Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng giám đốc điều hành là người đại diện theo pháp luật của Công ty.</p>
<p>Khoản 2 Điều 4</p> <p>Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và được Hội đồng quản trị phê chuẩn.</p>	<p>Khoản 2 Điều 4</p> <p>Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.</p>
<p>Khoản 5 Điều 5</p> <p>Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quy</p>	<p>Khoản 6 Điều 5</p> <p>Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị</p>

<p style="text-align: center;">ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH CỦA CÔNG TY</p>	<p style="text-align: center;">DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SOẠN THẢO THEO THÔNG TƯ 121</p>
<p>định khác. Công ty phải thông báo việc chào bán cổ phần, trong thông báo phải nêu rõ số cổ phần được chào bán và thời hạn đăng ký mua phù hợp (tối thiểu hai mươi ngày làm việc) để cổ đông có thể đăng ký mua. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho các đối tượng theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phần đó theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông chấp thuận khác hoặc trong trường hợp cổ phần được bán qua Sở Giao dịch Chứng khoán / Trung tâm Giao dịch Chứng khoán.</p>	<p>của Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho các đối tượng theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phần đó theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp cổ phần được bán qua Sở giao dịch chứng khoán theo phương thức đấu giá.</p>
<p>Khoản 2 Điều 6</p> <p>Chứng nhận cổ đông phải có dấu của Công ty và chữ ký của chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp. Chứng nhận cổ đông phải ghi rõ số lượng và loại cổ phiếu mà cổ đông nắm giữ, họ và tên người nắm giữ và các thông tin khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Mỗi chứng nhận cổ đông ghi danh chỉ đại diện cho một loại cổ phần.</p>	<p>Khoản 2 Điều 6</p> <p>Chứng nhận cổ phiếu phải có dấu của Công ty và chữ ký của đại diện theo pháp luật của Công ty theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp. Chứng nhận cổ phiếu phải ghi rõ số lượng và loại cổ phiếu mà cổ đông nắm giữ, họ và tên người nắm giữ và các thông tin khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.</p>
<p>Khoản 5 Điều 9</p> <p>Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi sẽ phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải thanh toán tất cả các khoản tiền có liên quan cộng với tiền lãi theo tỷ lệ (không quá 12% một năm) vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn</p>	<p>Khoản 5 Điều 9</p> <p>Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải thanh toán tất cả các khoản tiền có liên quan cộng với tiền lãi theo tỷ lệ lãi suất tiền gửi kỳ hạn 12 tháng của Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Ngoại Thương vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi</p>

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH CỦA CÔNG TY	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SOẠN THẢO THEO THÔNG TƯ 121
bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi hoặc có thể miễn giảm thanh toán một phần hoặc toàn bộ số tiền đó.	cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi.
<p>Điểm a Khoản 2 Điều 11</p> <p>Tham gia các Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền</p>	<p>Điểm a Khoản 2 Điều 11</p> <p>Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa</p>
<p>Điểm i Khoản 2 Điều 11</p> <p>Các quyền khác theo quy định của Điều lệ này và pháp luật.</p>	<p>Điểm i Khoản 2 Điều 11</p> <p>Các quyền khác theo quy định của Điều lệ này và pháp luật. Các quyền đối với các loại cổ phần khác (nếu có) phát sinh sẽ được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.</p>
<p>Khoản 3 Điều 11</p> <p>“Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên có các quyền sau....”</p>	<p>Khoản 3 Điều 11</p> <p>“Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau...”</p>
<p>Điều 12</p> <p>Cổ đông có nghĩa vụ sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tuân thủ Điều lệ Công ty và các quy chế của Công ty; chấp hành quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; 2. Thanh toán tiền mua cổ phần đã đăng ký mua theo quy định; 3. Cung cấp địa chỉ chính xác khi đăng ký mua cổ phần; 4. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành; 5. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công ty dưới mọi hình 	<p>Điều 12</p> <p>Cổ đông có các nghĩa vụ sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tuân thủ Điều lệ Công ty và các quy chế của Công ty; chấp hành quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị. 2. Tham gia các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa. Cổ đông có thể uỷ quyền cho thành viên Hội đồng quản trị làm đại diện cho mình tại Đại hội đồng cổ đông. 3. Thanh toán tiền mua cổ phần đã đăng ký mua theo quy định.

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH CỦA CÔNG TY	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SOẠN THẢO THEO THÔNG TƯ 121
<p>thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Vi phạm pháp luật; b. Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác; c. Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước nguy cơ tài chính có thể xảy ra đối với Công ty. 	<ul style="list-style-type: none"> 4. Cung cấp địa chỉ chính xác khi đăng ký mua cổ phần. 5. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành. 6. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây: <ul style="list-style-type: none"> a. Vi phạm pháp luật; b. Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác; c. Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước nguy cơ tài chính có thể xảy ra đối với Công ty.
<p>Khoản 1 Điều 13</p> <p>Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.</p>	<p>Khoản 1 Điều 13</p> <p>Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Theo đề nghị của Hội đồng quản trị, cơ quan đăng ký kinh doanh có thể gia hạn, nhưng không quá sáu (06) tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.</p>

<p style="text-align: center;">ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH CỦA CÔNG TY</p>	<p style="text-align: center;">DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SOẠN THẢO THEO THÔNG TƯ 121</p>
<p><i>Điểm b khoản 3 Điều 13</i> Bảng cân đối kế toán hàng năm, các báo cáo quý hoặc nửa năm hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính phản ánh vốn điều lệ đã bị mất một nửa;</p>	<p><i>Điểm b khoản 3 Điều 13</i> Bảng cân đối kế toán năm, các báo cáo sáu (06) tháng hoặc quý hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính phản ánh vốn chủ sở hữu đã bị mất một nửa (1/2) so với số đầu kỳ;</p>
<p><i>Điểm c khoản 3 Điều 13</i> Khi số thành viên của Hội đồng quản trị ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định hoặc ít hơn một nửa số thành viên quy định trong Điều lệ;</p>	<p><i>Điểm c khoản 3 Điều 13</i> Khi số thành viên của Hội đồng quản trị ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định hoặc bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ công ty.</p>
<p><i>Điểm e khoản 2 Điều 14</i> Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành;</p>	<p><i>Điểm đ khoản 2 Điều 14</i> Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;</p>
<p><i>Khoản 1 Điều 16</i> Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông (Trong các trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 14 liên quan đến vốn cổ phần của Công ty được chia thành các loại cổ phần khác nhau) về việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với từng loại cổ phần sẽ chỉ được thông qua khi có sự nhất trí bằng văn bản của những người nắm giữ ít nhất 75% quyền biểu quyết của cổ phần đã phát hành loại đó.</p>	<p><i>Khoản 1 Điều 16</i> Việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 75% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nói trên biểu quyết thông qua. Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu hai (02) cổ đông (hoặc đại diện được ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu một phần ba (1/3) giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong vòng ba mươi (30) ngày sau đó và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc</p>

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH CỦA CÔNG TY	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SOẠN THẢO THEO THÔNG TƯ 121
	thông qua đại diện được uỷ quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.

<p style="text-align: center;">ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH CỦA CÔNG TY</p>	<p style="text-align: center;">DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SOẠN THẢO THEO THÔNG TƯ 121</p>
<p>Khoản 3 Điều 17</p> <p>Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải bao gồm chương trình họp và các thông tin liên quan về các vấn đề sẽ được thảo luận và biểu quyết tại đại hội. Đối với các cổ đông đã thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi đến tổ chức lưu ký, đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán/ Trung tâm Giao dịch Chứng khoán, trên website của công ty, 01 tờ báo trung ương hoặc 01 tờ báo địa phương nơi công ty đóng trụ sở chính. Đối với các cổ đông chưa thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi cho cổ đông bằng cách chuyển tận tay hoặc gửi qua bưu điện bằng phương thức bảo đảm tới địa chỉ đã đăng ký của cổ đông, hoặc tới địa chỉ do cổ đông đó cung cấp để phục vụ việc gửi thông tin. Trường hợp cổ đông đã thông báo cho Công ty bằng văn bản về số fax hoặc địa chỉ thư điện tử, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi tới số fax hoặc địa chỉ thư điện tử đó. Trường hợp cổ đông là người làm việc trong Công ty, thông báo có thể được gửi trong phong bì dán kín gửi tận tay họ tại nơi làm việc. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi trước ít nhất mười lăm ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty đồng thời với việc gửi thông báo cho các cổ đông.</p>	<p>Khoản 3 Điều 17</p> <p>Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán (khi công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch), trên trang thông tin điện tử (website) của công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.</p>
<p>Khoản 4 Điều 17</p> <p>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông được đề cập tại Điều 11 của Điều lệ này có quyền đề xuất các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải được làm bằng văn bản và phải được gửi cho Công ty ít nhất năm ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại</p>	<p>Khoản 4 Điều 17</p> <p>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông được đề cập tại Khoản 3 Điều 11 Điều lệ này có quyền đề xuất các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải được làm bằng văn bản và phải được gửi cho Công ty ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội</p>

<p style="text-align: center;">ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH CỦA CÔNG TY</p>	<p style="text-align: center;">DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SOẠN THẢO THEO THÔNG TƯ 121</p>
<p>hội đồng cổ đông. Đề xuất phải bao gồm họ và tên cổ đông, số lượng và loại cổ phần người đó nắm giữ, và nội dung đề nghị đưa vào chương trình họp.</p>	<p>đồng cổ đông. Đề xuất phải bao gồm họ và tên cổ đông, số lượng và loại cổ phần người đó nắm giữ, và nội dung đề nghị đưa vào chương trình họp.</p>
<p><i>Khoản 1 Điều 19</i> Vào ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông, Công ty phải thực hiện thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty sẽ cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó có ghi số đăng ký, số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, số thẻ ủng hộ nghị quyết được kiểm trước, số thẻ phản đối nghị quyết được kiểm sau. Tổng số phiếu ủng hộ, phản đối từng vấn đề hoặc bỏ phiếu trắng, sẽ được Chủ toạ thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó. Đại hội sẽ tự chọn trong số đại biểu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu và nếu đại hội không chọn thì Chủ toạ sẽ chọn những người đó. Số thành viên của ban kiểm phiếu không quá ba người.</p>	<p><i>Khoản 2 Điều 19</i> Vào ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông, khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được uỷ quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ không tán thành nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hay không tán thành để quyết định. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến hoặc không hợp lệ từng vấn đề được Chủ toạ công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ toạ. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ toạ nhưng không vượt quá số người theo quy định của pháp luật hiện hành. Chủ toạ cử một người làm thư ký lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.</p>
<p><i>Điểm c Khoản 1 Điều 20</i> Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành.</p>	<p><i>Điểm c Khoản 1 Điều 20</i> Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành.</p>
<p><i>Khoản 3 Điều 20</i> Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phần và số lượng cổ phần được chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản</p>	<p><i>Khoản 2 Điều 20</i> Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản</p>

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH CỦA CÔNG TY	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SOẠN THẢO THEO THÔNG TƯ 121
<p>Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu đồng ý của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 75% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).</p>
<p>Khoản 2 Điều 21</p> <p>Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ thường trú của từng cổ đông;</p>	<p>Khoản 2 Điều 21</p> <p>Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký của từng cổ đông. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến.</p>
<p>Khoản 4 Điều 21</p> <p>Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo uỷ quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức.</p> <p>Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ;</p> <p>Trong trường hợp hết thời hạn gửi phiếu lấy ý kiến lại cho Công ty mà các cổ đông không phản hồi thì xem như cổ đông đồng ý với</p>	<p>Khoản 4 Điều 21</p> <p>Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo uỷ quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức.</p> <p>Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ.</p>

<p style="text-align: center;">ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH CỦA CÔNG TY</p>	<p style="text-align: center;">DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SOẠN THẢO THEO THÔNG TƯ 121</p>
<p>các nội dung cần lấy ý kiến thông qua.</p>	
<p>Khoản 6 Điều 21 Biên bản kết quả kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong thời vòng mười lăm ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.</p>	<p>Khoản 6 Điều 21 Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ và gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.</p>
<p>Khoản 8 Điều 21 Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>Khoản 8 Điều 21 Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>
<p>Điều 22. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông và gửi cho tất cả các cổ đông trong vòng 15 ngày khi Đại hội đồng cổ đông kết thúc. Biên bản Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười ngày kể từ khi gửi biên bản. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có chữ ký xác nhận của Chủ tọa đại hội và Thư ký, và được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp và tại Điều lệ này. Các bản ghi chép, biên bản, sổ chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản ủy quyền tham dự phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p>	<p>Điều 22. Biên bản, nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Biên bản, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông kết thúc. Biên bản, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có chữ ký xác nhận của Chủ tọa đại hội và Thư ký và được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này. Các bản ghi chép, biên bản, nghị quyết, sổ chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản ủy quyền tham dự phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p>
<p>Điều 23</p>	<p>Điều 23</p>

<p style="text-align: center;">ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH CỦA CÔNG TY</p>	<p style="text-align: center;">DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SOẠN THẢO THEO THÔNG TƯ 121</p>
<p>Trong thời hạn chín mươi ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc, Ban kiểm soát có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty; 2. Trình tự, thủ tục ra quyết định và nội dung quyết định vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Công ty. 	<p>Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành có quyền yêu cầu Toà án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. 2. Trình tự, thủ tục ra quyết định và nội dung quyết định vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Công ty. <p>Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị huỷ bỏ theo quyết định của Toà án hoặc Trọng tài, người triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bị huỷ bỏ có thể xem xét tổ chức lại Đại hội đồng cổ đông trong vòng 60 ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.</p>
<p><i>Khoản 1 Điều 24</i></p> <p>Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba tổng số thành viên Hội đồng quản trị.</p>	<p><i>Khoản 1 Điều 24</i></p> <p>Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị độc lập được xác định theo phương thức làm tròn xuống.</p> <p><u>Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> + Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 13 của Luật

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH CỦA CÔNG TY	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SOẠN THẢO THEO THÔNG TƯ 121
	<p>Doanh nghiệp .</p> <ul style="list-style-type: none"> + Không phải là người sáng lập, lãnh đạo, điều hành, cán bộ quản lý ở các doanh nghiệp khác cùng ngành nghề giao nhận vận tải, trừ các doanh nghiệp có vốn góp của công ty VINAFREIGHT hoặc đại diện cho doanh nghiệp góp vốn vào công ty VINAFREIGHT. + Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông, hoặc nếu là cổ đông cá nhân sở hữu ít hơn 5% tổng số cổ phần phổ thông và người khác không phải là cổ đông thì phải có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành nghề kinh doanh chủ yếu của công ty. <p>Và các tiêu chuẩn khác theo qui định của pháp luật và Điều lệ này.</p>
<p>Khoản 3 Điều 24</p> <p>Các cổ đông có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.</p>	<p>Khoản 2 Điều 24</p> <p>Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.</p>
<p>Khoản 7 Điều 24</p> <p>Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị mới để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông ngay tiếp sau đó. Sau khi</p>	<p>Khoản 5 Điều 24</p> <p>Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm người khác tạm thời làm thành viên Hội đồng quản trị để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông ngay tiếp sau đó.</p>

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH CỦA CÔNG TY	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SOẠN THẢO THEO THÔNG TƯ 121
<p>được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó sẽ được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị bổ nhiệm.</p>	<p>Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị mới được tính từ ngày việc bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị. Trong trường hợp thành viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Hội đồng quản trị cho đến trước thời điểm diễn ra Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị thay thế vẫn được coi là có hiệu lực.</p>
<p>Khoản 3 Điều 25</p> <p>1. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm; b. Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua; c. Bổ nhiệm và bãi nhiệm Tổng Giám đốc công ty. d. Bổ nhiệm và bãi nhiệm Phó Tổng giám đốc, kế toán trưởng, Giám đốc chi nhánh theo đề nghị của Tổng giám đốc điều hành; e. Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty; f. Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý chống lại cán bộ quản lý đó; 	<p>Khoản 3 Điều 25</p> <p>Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp và Điều lệ Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm; b. Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua; c. Bổ nhiệm và bãi nhiệm các Phó Tổng giám đốc điều hành, Kế toán trưởng, Giám đốc Chi nhánh, các vị trí quản lý khác trong Công ty mà Hội đồng quản trị phê chuẩn (trừ Tổng giám đốc điều hành) theo đề nghị của Tổng giám đốc điều hành và quyết định mức lương của họ; d. Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty; đ. Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với cán bộ quản lý đó; e. Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại;

<p>ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH CỦA CÔNG TY</p>	<p>DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SOẠN THẢO THEO THÔNG TƯ 121</p>
<p>g. Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại;</p> <p>h. Đề xuất việc phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước;</p> <p>i. Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi;</p> <p>j. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, cách chức Tổng giám đốc điều hành hay cán bộ quản lý hoặc người đại diện của Công ty khi Hội đồng quản trị cho rằng đó là vì lợi ích tối cao của Công ty với những chứng cứ cụ thể và xác đáng. Việc bãi nhiệm nói trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm ,miễn nhiệm, cách chức (nếu có);</p> <p>k. Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm thời; tổ chức việc chi trả cổ tức;</p> <p>l. Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể Công ty</p>	<p>g. Đề xuất việc phát hành trái phiếu chuyển đổi và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước;</p> <p>h. Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi trong trường hợp được Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền;</p> <p>i. Bỏ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng giám đốc điều hành, Phó Tổng giám đốc điều hành, Kế toán trưởng, các vị trí quản lý khác trong Công ty mà Hội đồng quản trị phê chuẩn, người đại diện của Công ty. Việc bãi nhiệm nêu trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm (nếu có);</p> <p>k. Báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc Hội đồng quản trị bỏ nhiệm Tổng giám đốc điều hành;</p> <p>l. Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm ứng; tổ chức việc chi trả cổ tức;</p> <p>m. Đề xuất việc tổ chức lại hoặc giải thể Công ty.</p> <p>n. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến đề Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định</p>
	<p><i>Bổ sung khoản 11 Điều 25</i></p> <p>“11. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>a. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành, các Phó Giám đốc (Phó Tổng giám đốc) điều hành, người quản lý các đơn vị trong công ty cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của công ty và của các đơn vị trong công ty.</p> <p>b. Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác các thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng</p>

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH CỦA CÔNG TY	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SOẠN THẢO THEO THÔNG TƯ 121
	quản trị.”
<p>Khoản 2 Điều 27</p> <p>Các cuộc họp thường kỳ: Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập các cuộc họp Hội đồng quản trị, lập chương trình nghị sự, thời gian và địa điểm họp ít nhất năm bảy ngày trước ngày họp dự kiến. Chủ tịch có thể triệu tập họp bất kỳ khi nào thấy cần thiết, nhưng ít nhất là mỗi quý phải họp một lần.</p>	<p>Khoản 2 Điều 27</p> <p>Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập các cuộc họp Hội đồng quản trị thường kỳ, lập chương trình nghị sự, thời gian và địa điểm họp ít nhất năm (05) ngày trước ngày họp dự kiến. Chủ tịch có thể triệu tập họp bất kỳ khi nào thấy cần thiết, nhưng ít nhất là mỗi quý phải họp một (01) lần.</p>
<p>Khoản 8 Điều 27</p> <p>Số thành viên tham dự tối thiểu: Các cuộc họp của Hội đồng quản trị chỉ được tiến hành và thông qua các quyết định khi có ít nhất ba phần năm số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp .</p>	<p>Khoản 8 Điều 27</p> <p>Các cuộc họp của Hội đồng quản trị lần thứ nhất chỉ được tiến hành các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được uỷ quyền).</p>
<p>Khoản 14 Điều 27</p> <p>Biên bản họp Hội đồng quản trị: Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm chuyển biên bản họp Hội đồng quản trị cho các thành viên và những biên bản đó sẽ phải được xem như những bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười ngày kể từ khi chuyển đi. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và phải có chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp.</p>	<p>Khoản 14 Điều 27</p> <p>Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm chuyển biên bản họp Hội đồng quản trị cho các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ khi chuyển đi. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và phải có chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp hoặc Biên bản được lập thành nhiều bản và mỗi biên bản có chữ ký của ít nhất một (01) thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp.</p>
<p>Khoản 1 Điều 35</p> <p>Số lượng thành viên Ban kiểm soát có từ ba (03) thành viên đến năm (05) thành viên. Trong Ban kiểm soát phải có ít nhất một thành viên là người có chuyên môn về tài chính kế toán. Thành</p>	<p>Khoản 1 Điều 32</p> <p>Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty có từ ba 03 đến năm (05) thành viên. Ban kiểm soát phải có ít nhất một (01) thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.</p>

<p style="text-align: center;">ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH CỦA CÔNG TY</p>	<p style="text-align: center;">DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SOẠN THẢO THEO THÔNG TƯ 121</p>
<p>viên này không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty. Không phải là người sáng lập, lãnh đạo, điều hành, cán bộ quản lý ở các doanh nghiệp khác cùng ngành nghề giao nhận vận tải, trừ các doanh nghiệp có vốn góp của công ty VINAFREIGHT hoặc đại diện cho doanh nghiệp góp vốn vào công ty VINAFREIGHT.</p> <p>Ban kiểm soát phải chỉ định một thành viên là cổ đông của công ty làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> a. Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát và hoạt động với tư cách là Trưởng ban kiểm soát; b. Yêu cầu Công ty cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo các thành viên của Ban kiểm soát; c. Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình lên Đại hội đồng cổ đông. 	<p><u>Thành viên Ban kiểm soát phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> + Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp; + Không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác của Công ty. + Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. + Không phải là người sáng lập, lãnh đạo, điều hành, cán bộ quản lý ở các doanh nghiệp khác cùng ngành nghề giao nhận vận tải, trừ các doanh nghiệp có vốn góp của công ty VINAFREIGHT hoặc đại diện cho doanh nghiệp góp vốn vào công ty VINAFREIGHT. + Và các tiêu chuẩn khác theo qui định của pháp luật và Điều lệ này. <p>Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát; + Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát; + Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.
<p><i>Khoản 2 Điều 35</i></p>	<p><i>Khoản 2 Điều 32</i></p>

<p style="text-align: center;">ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH CỦA CÔNG TY</p>	<p style="text-align: center;">DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SOẠN THẢO THEO THÔNG TƯ 121</p>
<p>Cổ đông nắm giữ ít hơn 10% cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.</p>	<p>Các cổ đông có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.</p>
<p><i>Khoản 3 Điều 36</i> Sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát có thể ban hành các quy định về các cuộc họp của Ban kiểm soát và cách thức hoạt động của Ban kiểm soát. Ban kiểm soát phải họp tối thiểu một lần một năm và số lượng thành viên tham gia các cuộc họp tối thiểu là hai người.</p>	<p><i>Khoản 3 Điều 33</i> Ban kiểm soát có thể ban hành các quy định về các cuộc họp của Ban kiểm soát và cách thức hoạt động của Ban kiểm soát. Ban kiểm soát phải họp tối thiểu hai (02) lần một năm và số lượng thành viên tham gia các cuộc họp tối thiểu là hai (02) người.</p>
<p><i>Điều 42. Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ</i> Hàng năm, Công ty sẽ phải trích từ lợi nhuận sau thuế của mình một khoản vào quỹ dự trữ để bổ sung vốn điều lệ theo quy định của pháp luật. Khoản trích này không được vượt quá 5% lợi nhuận sau thuế của Công ty và được trích cho đến khi quỹ dự trữ bằng 10% vốn điều lệ của Công ty.</p>	
<p><i>Khoản 1 Điều 45</i> Công ty phải lập bản báo cáo tài chính hàng năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (sau khi công ty được phép niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán) và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại Điều 47 của Điều lệ này, và trong thời hạn 120-90 ngày kể từ khi kết thúc mỗi năm tài chính, phải nộp báo cáo tài chính hàng năm đã được</p>	<p><i>Khoản 1 Điều 43</i> Công ty phải lập bản báo cáo tài chính năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại Điều 45 Điều lệ này và thực hiện công bố thông tin theo đúng qui định của pháp luật.</p>

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH CỦA CÔNG TY	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SOẠN THẢO THEO THÔNG TƯ 121
<p>Đại hội đồng cổ đông thông qua cho cơ quan thuế có thẩm quyền, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán/ Trung tâm Giao dịch Chứng khoán và cơ quan đăng ký kinh doanh.</p>	
<p>Khoản 3 Điều 47 Công ty kiểm toán độc lập kiểm tra, xác nhận và báo cáo về báo cáo tài chính hàng năm cho biết các khoản thu chi của Công ty, lập báo cáo kiểm toán và trình báo cáo đó cho Hội đồng quản trị trong vòng ba tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Các nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán cho Công ty phải được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.</p>	<p>Khoản 2 Điều 45 Công ty kiểm toán độc lập kiểm tra, xác nhận và báo cáo về báo cáo tài chính năm phản ánh các khoản thu chi của Công ty, lập báo cáo kiểm toán và trình báo cáo đó cho Hội đồng quản trị trong vòng chín mươi (90) ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính.</p>
<p>Khoản 1 Điều 48 Con dấu chính thức của Công ty được khắc theo quy định của luật pháp.</p>	<p>Khoản 1 Điều 46 Hội đồng quản trị quyết định thông qua con dấu chính thức của Công ty và con dấu được khắc theo quy định của luật pháp.</p>
<p>Khoản 4 Điều 55 Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công ty phải có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người đại diện theo pháp luật của công ty mới có giá trị.</p>	<p>Khoản 4 Điều 55 Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công ty có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu một phần hai (1/2) tổng số thành viên Hội đồng quản trị hoặc người đại diện theo pháp luật của Công ty mới có giá trị.</p>
<p>Điều 56 Chữ ký của chủ tịch HĐQT đại diện các cổ đông và của người đại diện theo pháp luật của Công ty.</p>	<p>Cuối Điều lệ Họ, tên, chữ ký của người đại diện theo pháp luật hoặc của các cổ đông sáng lập hoặc của người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sáng lập của Công ty./.</p>